MỤC LỤC

HỆ THỐNG ĐỀ ÔN THI CUỐI HỌC KÌ I LỚP 4	TRANG	
	Đề	Đáp án
ĐỀ SỐ 1 (SGK KẾT NỐI TRI THỨC)	3	11
ĐỀ SỐ 2 (SGK KẾT NỐI TRI THỨC)	5	13
ĐỀ SỐ 3 (SGK KẾT NỐI TRI THỨC)	7	15

A. HỆ THỐNG ĐỀ ÔN THI

ĐỀ SỐ 1
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm để: 9 200 058 = 9 000 000 + ... + 50 + 8 là:

A. 2. **B.** 200. **C.** 200 000. **D.** 200 058.

Câu 2. Trong các số **999 328 ; 1 002 235 ; 1 000 999 ; 999 999,** số bé nhất là:

A. 999 328. **B.** 999 999. **C.** 1 002 235. **D.** 1 000 999.

Câu 3. Quan sát hình bên và viết tên con vật (con bạch tuộc, con cua, con cá) thích hợp vào chỗ chấm: Con vật che mất đỉnh A của hình bình hành ABCD là:

.....

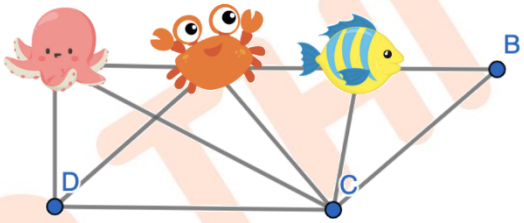

Câu 4. Biểu thức $350 \times m + 650 \times m$ có giá trị bằng 3000 với m bằng số nào dưới đây?

A. m = 5. **B.** m = 3. **C.** m = 2. **D.** m = 4.

Câu 5. Trong các giờ sau, hai kim đồng hồ sẽ tạo thành góc lớn nhất vào lúc mấy giờ?



A. 3 giờ. **B.** 5 giờ.
C. 6 giờ. **D.** 9 giờ.

Câu 6. Năm ngoái một công ty lương thực xuất khẩu được 118 600 tấn gạo. Năm nay công ty xuất khẩu được ít hơn năm ngoái 55 000 tấn. Hỏi cả hai năm công ty lương thực đó xuất khẩu được bao nhiêu tấn gạo?

A. 173 600 tấn. **B.** 182 000 tấn. **C.** 122 800 tấn. **D.** 182 200 tấn.

Câu 7. Trong hình vẽ bên có tất cả bao nhiêu cặp cạnh vuông góc với nhau?

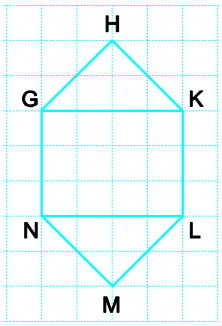

A. 4 cặp.
B. 5 cặp.
C. 6 cặp.
D. 7 cặp.

Câu 8. Cho dãy số: 7; 9; 11; 13; 15;... Trong các số 48; 101; 1000; 2023; 2024, có tất cả bao nhiêu số thuộc dãy số đã cho?

A. 2 số. **B.** 3 số. **C.** 4 số. **D.** 5 số.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) 89 819 + 921 655; b) 8 959 482 – 2 564 876.

Bài 2. (2 điểm) Tính bằng cách thuận tiện:

a) 30 400 + 29 495 + 505 + 69 600; b) (243 453 – 32 120) + (132 120 – 43 453).

Bài 3. (2 điểm) Hai bạn Hằng và Hương hái cam trong vườn được tất cả 126 quả. Hương hái được ít hơn Hằng 18 quả. Hỏi mỗi bạn hái được bao nhiêu quả cam?

Bài 4. (0,5 điểm) Hình thoi sau được ghép bởi 4 hình thoi nhỏ. Tính chu vi của hình thoi đó, biết chu vi của mỗi hình thoi nhỏ là 72cm.

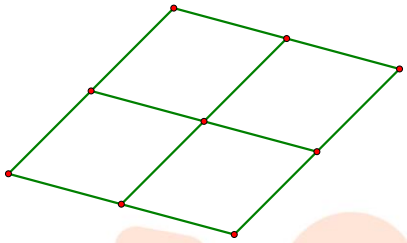

Trả lời: .....

ĐỀ SỐ 2
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Số gồm: **"ba mươi tám triệu, bốn trăm nghìn, năm nghìn và sáu mươi hai đơn vị"** viết là:

A. 38 405 062. **B.** 38 450 062. **C.** 38 450 620. **D.** 38 405 620.

Câu 2. Trong hình bên có tất cả bao nhiêu hình thoi?

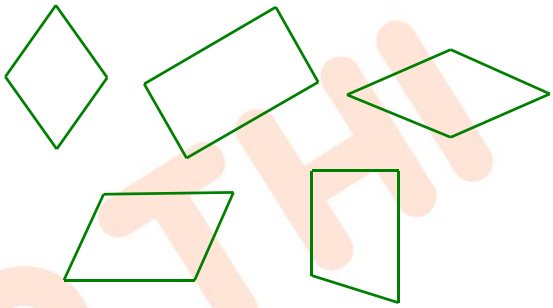

A. 2 hình.

B. 3 hình.

C. 4 hình.

D. 5 hình.

Câu 3. Ông của bạn Nam sinh năm 1960. Hỏi ông của bạn Nam sinh vào thế kỉ nào?

A. XVI. **B.** XVIII. **C.** XIX. **D.** XX.

Câu 4. Năm 2021 sản lượng xuất khẩu gạo của Việt Nam là 5 023 500 tạ. Làm tròn sản lượng gạo đó đến hàng trăm nghìn ta được

A. 5 100 000 tạ. **B.** 5 000 000 tạ. **C.** 5 020 000 tạ. **D.** 5 030 000 tạ.

Câu 5. Viết thêm vào chỗ chấm cho thích hợp:

Các đồ gia dụng trong siêu thị điện máy (ti vi, tủ lạnh, lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy giặt) được ghi giá như hình bên. Em hãy sắp xếp tên các đồ gia dụng theo thứ tự từ giá rẻ nhất đến giá đắt nhất.



Tên các đồ gia dụng được viết theo thứ tự từ giá rẻ nhất đến giá đắt nhất là:

..... ; ..... ; ..... ; ..... ; .....

Câu 6. Trong hình vẽ bên có tất cả bao nhiêu cặp cạnh song song với nhau?

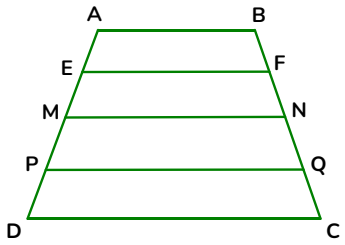

A. 7 cặp. **B.** 8 cặp.

C. 9 cặp. **D.** 10 cặp.

Câu 7. Giá trị của biểu thức $(1085 - 35 \times n) : m + 4 \times h$ với $m = 8 ; n = 7 ; h = 50$ là:

A. 350. **B.** 105. **C.** 305. **D.** 5450.

Câu 8. Quan sát hình bên và cho biết số đo của "góc đỉnh A; cạnh AB, AC".

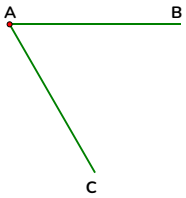

A. 90°. **B.** 120°.

C. 60°. **D.** 180°.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) 3 132 456 + 584 639; b) 35 686 370 – 5 394 869.

Bài 2. (2 điểm) Tính bằng cách thuận tiện:

a) 450 + 88 888 + 550 – 8888; b) 989 652 + (100 000 – 89 652).

Bài 3. (2 điểm) Nhân dịp Lễ Giáng sinh, MathExpress phát động phong trào làm thiệp handmade gửi lời yêu thương tới các em nhỏ ở Bệnh viện nhi Trung ương Hà Nội. Biết học sinh khối lớp Bốn và khối lớp Năm đã làm được 450 tấm thiệp, khối lớp Năm làm được nhiều hơn khối lớp Bốn 20 tấm thiệp.

Tính số thiệp học sinh mỗi khối làm được.

Bài 4. (0,5 điểm) Người ta viết các chữ thành dãy: DAYTOTHOCTOT DAYTOTHOCTOT... bằng 3 màu xanh, đỏ, tím, mỗi từ một màu (tức là DAY tô màu xanh, sau đó TOT tô màu đỏ, rồi đến HOC tô màu tím, ...).

Hỏi chữ cái thứ 2024 được tô màu gì?

Trả lời: .....

ĐỀ SỐ 3
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Cho giá tiền của ô tô VinFast VF e34 như hình bên.



830 025 000 đồng

a) Đọc giá tiền.

.....

.....

b) Làm tròn giá tiền đến hàng trăm nghìn.

.....

.....

Câu 2. Các chữ số thuộc lớp triệu trong số 198 304 576 là:

A. 9; 8; 3 **B.** 1; 9; 8; 3 **C.** 4; 5; 7 **D.** 1; 9; 8

Câu 3. Nhà Mai và nhà Việt nằm trên dãy nhà số lẻ. Biết nhà hai bạn liền kề nhau, số nhà của nhà Mai là số 1. Vậy số nhà của nhà Việt là số:

A. 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

Câu 4. Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập ngày 2 tháng 9 năm 1945. Năm đó thuộc thế kỉ:

A. XII **B.** XIX **C.** XX **D.** XXI

Câu 5. Nối số đo diện tích phù hợp cho bề mặt mỗi đồ vật sau:

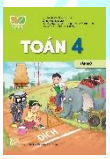

Sách học sinh

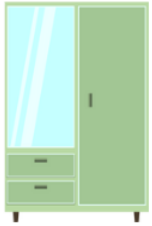

Tủ quần áo



Cái thảm

$40\ dm^2$

$4\ dm^2$

$2\ m^2$

Câu 6. Cho dòng chữ sau: H A N O I X A N H

Khoanh vào chữ cái vừa có các đoạn thẳng song song, vừa có các đoạn thẳng vuông góc.

Câu 7. Cho hai số có tổng là 20, hiệu của hai số là 4. Số bé là:

A. 8 **B.** 10 **C.** 12 **D.** 14

Câu 8. Cho dãy hình theo quy luật như sau:

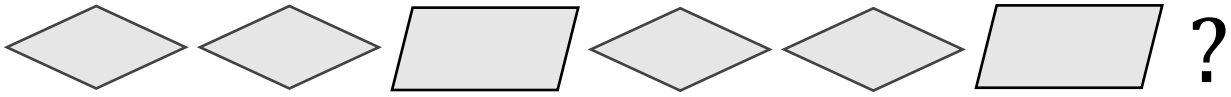

Hình thích hợp với vị trí dấu "?" là:

A. Hình chữ nhật **B.** Hình bình hành **C.** Hình vuông **D.** Hình thoi

PHẦN II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (0,5 điểm) Điền dấu > ; < ; = vào ô trống.

a) 8 tạ 8 yến ..... 880 kg

b) 2 thế kỉ ..... 200 năm

c) 20 yến 7 kg ..... 270 kg

d) 600 giây ..... 6 phút

Bài 2. (2 điểm) Đặt tính rồi tính.

a) 123 476 + 459 003 b) 872 752 – 78 909 c) 7 012 × 4 d) 76 812 : 6

Bài 3. (1 điểm) Tính bằng cách thuận tiện.

a) 36 000 + 5 000 + 4 000 + 25 000

b) 34 987 + 35 480 – 4 987 + 34 520

Bài 4. (2 điểm) Dự án *"Sách cũ – kết nối những người bạn mới"* của trường Hạnh Phúc đã quyên góp được 13 180 quyển sách cho hai huyện Bát Xát và Bắc Hà. Số sách của huyện Bát Xát nhiều hơn huyện Bắc Hà là 2 500 quyển. Hỏi trong chuyến thiện nguyện đó, mỗi huyện nhận được bao nhiêu quyển sách?

Bài 5. (0,5 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

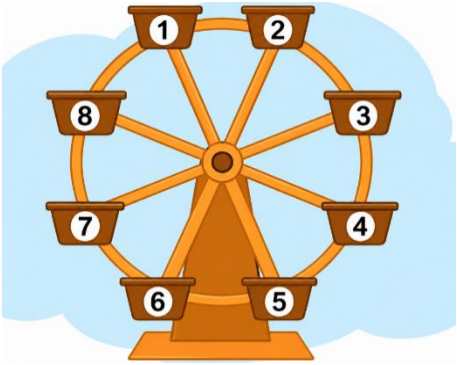

Các bạn Việt, Nam, Mai và Rô-bốt đang ngồi ở các ca-bin khác nhau của một chiếc đu quay hình tròn và được ghi số như hình vẽ.

Biết rằng:

- Rô-bốt ngồi ở ca-bin ghi số 1.
- Các thanh nan hoa qua tâm hình tròn nối hai ca-bin mà Nam và Rô-bốt ngồi vuông góc với thanh nối hai ca-bin mà Việt và Mai ngồi.
- Số ghi ở ca-bin mà Việt ngồi bé hơn số ghi ở ca-bin mà Mai ngồi. Vậy:

a) Nam ngồi ở ca-bin ghi số .....

b) Việt ngồi ở ca-bin ghi số .....

c) Mai ngồi ở ca-bin ghi số .....

B. HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ SỐ 1
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	Con cua	B	C	D	C	A

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) 89 819 + 921 655;

b) 8 959 482 – 2 564 876.

Lời giải

a) 89 819 + 921 655 **= 1 011 474**.

b) 8 959 482 – 2 564 876 **= 6 394 606**.

(HS tự đặt tính và tính)

Bài 2. (2 điểm) Tính bằng cách thuận tiện:

a) 30 400 + 29 495 + 505 + 69 600;

b) (243 453 – 32 120) + (132 120 – 43 453).

Lời giải

a) 30 400 + 29 495 + 505 + 69 600 = (30 400 + 69 600) + (29 495 + 505)

= 100 000 + 30 000

= 130 000.

b) (243 453 – 32 120) + (132 120 – 43 453) = (243 453 – 43 453) + (132 120 – 32 120)

= 200 000 + 100 000

= 300 000.

Bài 3. (2 điểm) Hai bạn Hằng và Hương hái cam trong vườn được tất cả 126 quả. Hương hái được ít hơn Hằng 18 quả. Hỏi mỗi bạn hái được bao nhiêu quả cam?

Lời giải

Hằng hái được số quả cam là: (126 + 18) : 2 = 72 (quả).

Hương hái được số quả cam là: 126 – 72 = 54 (quả).

Đáp số: Hằng: 72 quả cam;

Hương: 54 quả cam.

Bài 4. (0,5 điểm) Hình thoi sau được ghép bởi 4 hình thoi nhỏ. Tính chu vi của hình thoi đó, biết chu vi của mỗi hình thoi nhỏ là 72cm.

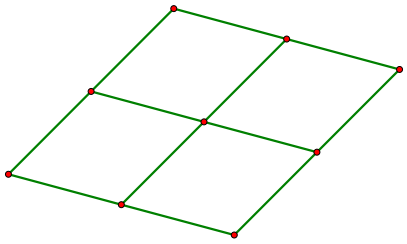

Trả lời: .....

Lời giải

Trả lời: Chu vi của hình thoi được ghép bởi 4 hình thoi nhỏ là: 144cm.

(Cạnh của mỗi hình thoi nhỏ là: 72 : 4 = 18 (cm).

Mỗi cạnh của hình thoi lớn có độ dài bằng 2 lần cạnh của hình thoi nhỏ và bằng:

18 × 2 = 36 (cm).

Chu vi của hình thoi được ghép bởi 4 hình thoi nhỏ là: 36 × 4 = 144 (cm).)

ĐỀ SỐ 2
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	6	7	8
Đáp án	A	A	D	B	D	C	C

Câu 5. Máy xay sinh tố ; lò vi sóng ; máy giặt ; ti vi ; tủ lạnh.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) 3 132 456 + 584 639; b) 35 686 370 – 5 394 869.

Lời giải

a) 3 132 456 + 584 639 **= 3 717 095.**

b) 35 686 370 – 5 394 869 **= 30 291 501.**

(HS tự đặt tính và tính)

Bài 2. (2 điểm) Tính bằng cách thuận tiện:

a) 450 + 88 888 + 550 – 8888; b) 989 652 + (100 000 – 89 652).

Lời giải

a) 450 + 88 888 + 550 – 8888 = (450 + 550) + (88 888 – 8888)
= 1000 + 80 000
= 81 000.

b) 989 652 + (100 000 – 89 652) = (989 652 – 89 652) + 100 000
= 900 000 + 100 000
= 1 000 000.

Bài 3. (2 điểm) Nhân dịp Lễ Giáng sinh, MathExpress phát động phong trào làm thiệp handmade gửi lời yêu thương tới các em nhỏ ở Bệnh viện nhi Trung ương Hà Nội. Biết học sinh khối lớp Bốn và khối lớp Năm đã làm được 450 tấm thiệp, khối lớp Năm làm được nhiều hơn khối lớp Bốn 20 tấm thiệp. Tính số thiệp học sinh mỗi khối làm được.

Lời giải

Số thiệp học sinh khối lớp Năm làm được là: (450 + 20) : 2 = 235 (tấm).

Số thiệp học sinh khối lớp Bốn làm được là: 235 – 20 = 215 (tấm).

Đáp số: Khối lớp Bốn: 215 tấm thiệp;
Khối lớp Năm: 235 tấm thiệp.

Bài 4. (0,5 điểm) Người ta viết các chữ thành dãy: DAYTOTHOCTOT DAYTOTHOCTOT... bằng 3 màu xanh, đỏ, tím, mỗi từ một màu (tức là DAY tô màu xanh, sau đó TOT tô màu đỏ, rồi đến HOC tô màu tím ...). Hỏi chữ cái thứ 2024 được tô màu gì?

Trả lời: .....

Lời giải

Trả lời: Chữ cái thứ 2024 là **màu tím**.

(Mỗi nhóm có 4 từ và 12 chữ cái.

Vì 2024 : 12 = 168 (dư 8) tức là ta viết hết 168 nhóm và thêm 8 chữ của nhóm 169.

- Chữ cái thứ 2024 nằm trong từ thứ ba của nhóm 169.

- Tính đến chữ cái thứ 2024 thì đã viết hết số từ là: 4 × 168 + 3 = 675 (từ).

Vì có 3 màu để tô các từ, mà 675 : 3 = 225. Vậy chữ cái thứ 2024 được tô màu tím.)

ĐỀ SỐ 3
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2026 – 2027
Môn: Toán lớp 4
Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	2	3	4	7	8
Đáp án	D	B	C	A	D

Câu 1. Cho giá tiền của ô tô VinFast VF e34 như hình bên.



830 025 000 đồng

a) Đọc giá tiền.....

b) Làm tròn giá tiền đến hàng trăm nghìn.

....

Lời giải

a) Tám trăm ba mươi triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng.

b) 830 000 000 đồng

Câu 5. Nối số đo diện tích phù hợp cho bề mặt mỗi đồ vật sau:

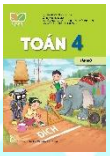

Sách học sinh

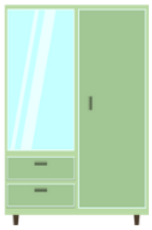

Tủ quần áo



Cái thảm

$40\ dm^2$ $4\ dm^2$ $2\ m^2$

Lời giải

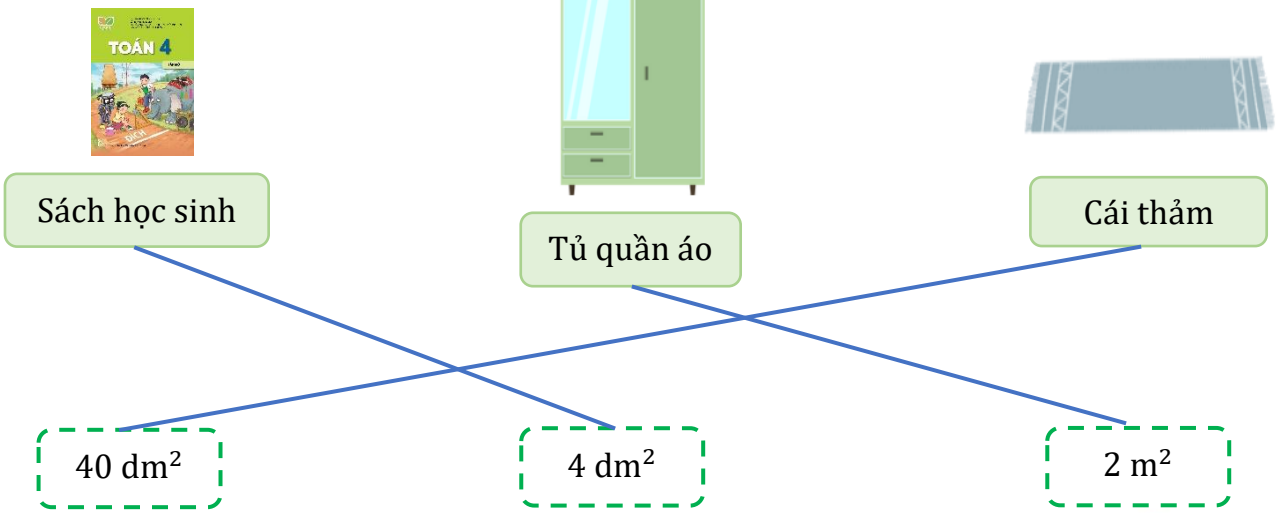

Câu 6. Cho dòng chữ sau:

H A N O I X A N H

Khoanh vào chữ cái vừa có các đoạn thẳng song song, vừa có các đoạn thẳng vuông góc.

Lời giải

H A N O I X A N H

PHẦN II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (0,5 điểm) Điền dấu > ; < ; = vào ô trống.

a) 8 tạ 8 yến ..... 880 kg b) 2 thế kỉ ..... 200 năm

c) 20 yến 7 kg ..... 270 kg d) 600 giây ..... 6 phút

Lời giải

a) 8 tạ 8 yến = 880 kg b) 2 thế kỉ = 200 năm

c) 20 yến 7 kg < 270 kg d) 600 giây > 6 phút

Bài 2. (2 điểm) Đặt tính rồi tính.

a) 123 476 + 459 003 b) 872 752 – 78 909 c) 7 012 × 4 d) 76 812 : 6

Lời giải

a) 123 476 + 459 003

$$\begin{array}{r} 123\,476 \\ +\ 459\,003 \\ \hline 582\,479 \end{array}$$

b) 872 752 – 78 909

$$\begin{array}{r} 872\,752 \\ -\ 78\,909 \\ \hline 793\,843 \end{array}$$

c) 7 012 × 4

$$\begin{array}{r} 7\,012 \\ \times\ 4 \\ \hline 28\,048 \end{array}$$

d) 76 812 : 6

76 812	6
16	12802
4 8	
01	
12	
0	

Bài 3. (1 điểm) Tính bằng cách thuận tiện.

a) 36 000 + 5 000 + 4 000 + 25 000

b) 34 987 + 35 480 – 4 987 + 34 520

Lời giải

a) 36 000 + 5 000 + 4 000 + 25 000
= (36 000 + 4 000) + (5 000 + 25 000)
= 40 000 + 30 000
= 70 000

b) 34 987 + 35 480 – 4 987 + 34 520
= (34 987 – 4 987) + (35 480 + 34 520)
= 30 000 + 70 000
= 100 000

Bài 4. (2 điểm) Dự án *"Sách cũ – kết nối những người bạn mới"* của trường Hạnh Phúc đã quyên góp được 13 180 quyển sách cho hai huyện Bát Xát và Bắc Hà. Số sách của huyện Bát Xát nhiều hơn huyện Bắc Hà là 2 500 quyển. Hỏi trong chuyến thiện nguyện đó, mỗi huyện nhận được bao nhiêu quyển sách?

Lời giải

Số quyển sách huyện Bát Xát nhận được trong chuyến thiện nguyện là:

(13 180 + 2 500) : 2 = 7 840 (quyển)

Số quyển sách huyện Bắc Hà nhận được trong chuyến thiện nguyện là:

7 840 – 2 500 = 5 340 (quyển)

Đáp số: Huyện Bát Xát: 7 840 quyển; Huyện Bắc Hà: 5 340 quyển.

Bài 5. (0,5 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

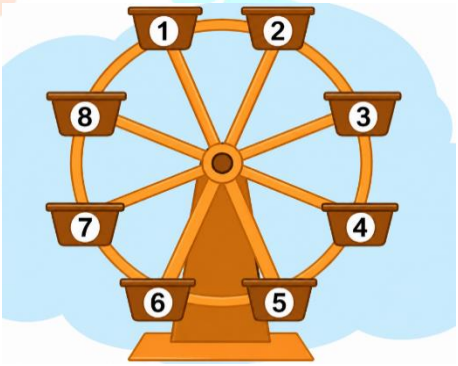

Các bạn Việt, Nam, Mai và Rô-bốt đang ngồi ở các ca-bin khác nhau của một chiếc đu quay hình tròn và được ghi số như hình vẽ. Biết rằng:

- Rô-bốt ngồi ở ca-bin ghi số 1.
- Các thanh nan hoa qua tâm hình tròn nối hai ca-bin mà Nam và Rô-bốt ngồi vuông góc với thanh nối hai ca-bin mà Việt và Mai ngồi.
- Số ghi ở ca-bin mà Việt ngồi bé hơn số ghi ở ca-bin mà Mai ngồi. Vậy:

a) Nam ngồi ở ca-bin ghi số .....

b) Việt ngồi ở ca-bin ghi số .....

c) Mai ngồi ở ca-bin ghi số .....

Lời giải

a) Nam ngồi ở ca-bin ghi số **5**

b) Việt ngồi ở ca-bin ghi số **3**

c) Mai ngồi ở ca-bin ghi số **7**

(Nam ngồi ở ca-bin số 5 vì ca-bin số 5 đối diện với ca-bin số 1 qua tâm hình tròn.

Việt và Mai ngồi ở ca-bin số 3 và số 7 vì thanh nối hai ca-bin này vuông góc với thanh nối số 1 và số 5; do 3 < 7 nên Việt ngồi số 3, Mai ngồi số 7).